

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ KONTUM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH KON TUM

Bản án số: 94/2023/HS-ST.

Ngày: 07/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Vũ và ông A Bruk.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hòa -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

A G (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/10/1998 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Làng P, phường L, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ba Na; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông R' (đã chết) và bà Y Th, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/9/2014, A G bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 31/8/2015, chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương cư trú (*tại thời điểm phạm tội bị cáo A G 15 tuổi 04 tháng 12 ngày, nên không có án tích*).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lại Văn Th, sinh năm 1999. Có mặt.

Nơi cư trú: Làng P, phường L, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

+ Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Nơi cư trú: 95 N, tổ 02, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

+ Bà Y Th, sinh năm 1965. Có mặt.

Nơi cư trú: Làng P, phường L, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

+ Chị Y S, sinh năm 1999. Vắng mặt.

Nơi cư trú: 44 N, làng P, phường L, thành phố K, tỉnh Kon Tum.
- **Người chứng kiến:** Ông Lê Đình S, sinh năm 1953.
Nơi cư trú: Số 26 P, tổ 1, phường L, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 12/01/2023, Tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Kon Tum chủ trì phối hợp với Công an phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường Phạm Văn Đồng, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì phát hiện A G điều khiển xe mô tô biển số 82B2-134.99 đang đi trên đường có chở theo 01 thùng giấy ở phía trước xe, có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu A G dừng xe và mời nam thanh niên này về trụ sở Công an phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để làm việc. Tại trụ sở, Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối với A G, yêu cầu A G tự mở thùng giấy Carton, bên trên thùng giấy có dán nhiều băng keo không màu, bên hông thùng có chữ “Bãi xe Tân anh B15 SĐT: 0901991277 Mười gà”, bên trong có 01(một) giỏ đựng quà, cùng nhiều hộp Yến sào cao cấp hiệu Yến Na nhiều màu không kiểm đếm số lượng. Tổ công tác tiến hành mở các hộp trên thì phát hiện:

+ Trong hộp giấy màu xanh có chữ Yến Na có 01(một) bì ni lông không màu, bên trên có vạch màu đỏ, bên trong có chất tinh thể màu trắng.

+ Trong hộp giấy màu vàng có chữ Yến Na phát hiện bên trong có 01(một) bì ni lông không màu, bên trong có chất tinh thể màu trắng.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, A G khai nhận: Vào ngày 10/01/2023, A G dùng điện thoại gắn Sim số: 0794.515.378 gửi tin nhắn Messenger cho một người đàn ông tên B (*không rõ nhân thân, lai lịch*) ở thành phố Hồ Chí Minh với nội dung mua ma túy đá để sử dụng và B đồng ý. Sau đó, A G ra Ngân hàng ở thành phố Kon Tum (*không nhớ rõ Ngân hàng nào*) chuyển 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) vào tài khoản Ngân hàng của B (*không biết Ngân hàng nào*). Khi B nhận được tiền thì gọi điện thoại hỏi A G: “*Đưa địa chỉ nhận hàng (A G hiểu là Ma túy)*” thì A G nói: “*Sẽ nhắn sau*”, A G nhắn tin điện thoại gửi địa chỉ nhận hàng là “*Mười gà - số điện thoại 0901991277*” cho B. Tối ngày 11/01/2023, sau khi B nhắn tin điện thoại nói với A G: “*Đã giao hàng, sáng mai ra Bến xe Tân Anh nhận hàng*” thì A G nói với bạn của mình tên Lại Văn Th là người làm thuê cho bà Nguyễn Thị M (*tên thường gọi là Mười Gà, sinh năm 1980, ở tại số 246 Ngô Quyền, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum*) bán hàng trái cây tại thành phố Kon Tum: “*Nếu mai tao bận thì sẽ gọi nhờ mày khi đi nhận hàng trái cây thì*

nhận dùm tao gói hàng từ thành phố Hồ Chí Minh gửi về, ngoài ghi địa chỉ là “Mười gà - số điện thoại 0901991277 nha”, Th đồng ý và có hỏi lại A G: “Hàng gì?” thì A G nói: “Là hàng quà Tết của bạn gửi về”.

Trong ngày 12/01/2023, A G gọi điện thoại nhờ Th đi lấy thùng hàng 03 (ba) lần, cụ thể: Lần 1 khoảng 05 giờ 00 phút ngày 12/01/2023, khi ra Bến xe Tân Anh (trên đường Phạm Văn Đồng, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum) để nhận hàng trái cây cho chủ (bà M) thì Th hỏi nhân viên Nhà xe có hàng từ Sài Gòn gửi về, ngoài ghi “Mười gà - số điện thoại 0901991277 không?”, Nhà xe bảo “Xe bị kẹt, hàng chưa về được”, Th gọi điện thoại cho G và nói lại sự việc đi lấy thùng hàng nhưng không được. Sau đó, đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, Th vận chuyển trái cây về nhà bà Nguyễn Thị M. Tại đây, Th dặn bà M: “Chút nữa nếu có thùng hàng có ghi tên Cô Mười gà - số điện thoại: 0901991277 thì Cô nhận dùm”, Bà M hỏi Th: “Hàng gì?”, Th nói: “là nhận dùm hàng cho bạn gửi từ Sài Gòn về, lấy địa chỉ của Cô để tiện lấy luôn”. Lần thứ 2 khoảng 15 giờ 00 phút trong ngày 12/01/2023 và lần thứ 3 khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12/01/2023, Th đi lấy thùng hàng cho A G ở Bến xe Tân Anh, cả 3 lần Th đi nhận hàng cho A G, nhưng đều không có hàng. Đến khoảng 21 giờ 05 phút ngày 12/01/2023, A G điều khiển xe mô tô biển số 82B2-134.99 đến Bến xe Tân Anh để lấy thùng hàng và để lên xe mô tô điều khiển chở đi về, khi đang đi trên đường Phạm Văn Đồng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang; thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 13/KL-KTHS ngày 15/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum, Kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1; M2) được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu MT gửi giám định là **ma túy**, loại **Methamphetamine**, có khối lượng **99,809 gam**.

*** Vật chứng đã tạm giữ trong quá trình điều tra:**

- 01 (một) xe máy, nhãn hiệu Vision, biển số 82B2-134.99;
- 01 (một) giỏ đựng quà;
- Nhiều hộp yến sào cao cấp Yến Na nhiều màu, không kiểm đếm số lượng.
- 01 (một) căn cước công dân mang tên A G;
- 01 (một) thùng giấy Carton, bên trên thùng giấy có dán nhiều băng keo không màu, bên hông thùng có chữ Bãi xe tân Anh B15 SĐT: 0901991277 Mười gà”;
- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.
- 01 (một) hộp giấy được dán kín, xung quanh bằng giấy trắng và băng keo không màu, bên ngoài có nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 13/KL-KTHS**”, tại các mép dán được dán 02 (hai)

giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và các dấu tròn có nội dung: “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM**”.

Các vật chứng này chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT- VKSKT- P1 ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo A G về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo A G và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo A G từ 12 năm đến 13 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) giỏ đựng quả; 06 hộp yến sào cao cấp Yến Na nhiều màu, đã xem xét tại phiên tòa hết thời hạn sử dụng; 01 (một) thùng giấy Carton, bên trên thùng giấy có dán nhiều băng keo không màu, bên hông thùng có chữ Bãi xe tân Anh B15 SĐT: 0901991277 Mười gà”; 01 (một) hộp giấy được dán kín, xung quanh bằng giấy trắng và băng keo không màu, bên ngoài có nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 13/KL-KTHS**”, tại các mép dán được dán 02 (hai) giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và các dấu tròn có nội dung: “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM**”.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Giao căn cước công dân mang tên A G cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo A G chấp hành. Sau khi bị cáo A G chấp hành xong án phạt tù thì Cơ quan thi hành án phạt tù trả lại cho bị cáo A G căn cước công dân.

- Trả lại cho chị Y S 01 (một) xe máy, nhãn hiệu Vision, biển số 82B2-134.99.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phố Kon Tum,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi truy tố của bị cáo:

Trên cơ sở lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định:

Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 12/01/2023, Tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Kon Tum đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo A G tại khu vực đường Phạm Văn Đồng, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã có hành vi cất giấu tổng cộng 99,809 gam ma túy, loại Methamphetamine trong thùng giấy Carton, với mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Trong lúc đang mang ma túy về nhà cất giấu thì bị Tổ công tác bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Hành vi của bị cáo A G đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người, tiếp tay cho các đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy và là nguyên nhân gây phát sinh nhiều hành vi phạm tội, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra

[4] . Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo A G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Ngày 08/9/2014, A G bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 31/8/2015, chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương sinh sống.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy có khối lượng lớn 99,809 gam Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó cần có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên B ở thành phố Hồ Chí Minh, là người bán ma túy cho A G, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với dòng chữ ghi trên gói hàng “*Bãi xe Tân anh B15 SĐT: 0901991277 Mười gà*”, Cơ quan điều tra đã xác định được thông tin trên là tên và số điện thoại của bà Nguyễn Thị M. Quá trình điều tra, xác định bà M không liên quan đến hành vi phạm tội của A G, nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà M là có căn cứ.

Đối với số sim điện thoại: 0794.515.378 gắn trong máy điện thoại của A G dùng để liên lạc mua ma túy, kết quả điều tra xác định được chủ thuê bao tên Dương Đức K (*sinh năm: 1983; trú tại: Thôn Trai Túc, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên*). Tuy nhiên, ông Dương Đức K không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra không tiến hành xử lý là có căn cứ.

Đối với Lại Văn Th là người mà A G nhờ ra Bến xe Tân Anh để nhận thùng hàng, nhưng Th hoàn toàn không biết hàng đó là ma túy và A G cũng khai nhận không nói cho Th biết thùng hàng đó có chứa chất ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không tiến hành xử lý đối với Lại Văn Th là có căn cứ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được chủ sở hữu của chiếc xe mô tô biển số 82B2-134.99 là của chị Y S, em gái của A G. Chị Y S cho mẹ là bà Y Th mượn để sử dụng. Sau đó bà Y Th có cho A G mượn xe để đi mua đồ ăn. Bà Y Th và Y S hoàn toàn không biết việc A G mượn xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Y Th, Y S là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 99,689 gam là loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định) được niêm phong trong 01 (*một*) hộp giấy được dán kín, xung quanh bằng giấy trắng và băng keo không màu, bên ngoài có nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 13/KL-KTHS**”, tại các mép dán được dán 02 (hai) giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có các chữ ký

ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và các dấu tròn có nội dung: **“*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM”** là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe máy, nhãn hiệu Vision, biển số 82B2-134.99 là của chị Y S (em gái của A G). Chị Y S cho mẹ là bà Y Th mượn để sử dụng. Sau đó bà Y Th cho A G mượn xe để đi mua đồ ăn. Bà Y Th và Y S hoàn toàn không biết việc A G mượn xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần trả lại xe mô tô cho chị Y S là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 01 (một) thùng giấy Carton, bên trên thùng giấy có dán nhiều băng keo không màu, bên hông thùng có chữ “Bãi xe tân Anh B15 SĐT: 0901991277 Mười gà” không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng của bị cáo A G dùng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) giỏ đựng quà, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) căn cước công dân mang tên A G, cần được giao lại cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành hình phạt tù tạm giữ. Sau khi bị cáo A G chấp hành xong án phạt tù thì Cơ quan thi hành án phạt tù trả lại cho bị cáo A G căn cước công dân.

Đối với nhiều hộp yến sào cao cấp Yến Na nhiều màu, qua xem xét tại phiên tòa có 06 hộp đã hết thời hạn sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo A G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo A G (Tên gọi khác: không) phạm tội “Tàng trữ tái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo A G 13 (Mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 13/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ **99,689** gam là loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định) được niêm phong trong 01 (một) hộp giấy được dán kín, xung quanh bằng giấy

trắng và băng keo không màu, bên ngoài có nội dung **“CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 13/KL-KTHS”**, tại các mép dán được dán 02 (hai) giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và các dấu tròn có nội dung: **“*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM”**.

+ 01 (một) thùng giấy Carton, bên trên thùng giấy có dán nhiều băng keo không màu, bên hông thùng có chữ “Bãi xe tân Anh B15 SĐT: 0901991277 Mười gà”;

+ 01 (một) giỏ đựng quà.

+06 hộp yến sào cao cấp Yến Na nhiều màu.

- **Tịch thu sung quỹ Nhà nước:**

+ 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong. Được niêm phong trong phong bì màu trắng, mặt trước có chữ “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG CẢNH SÁT ĐTTP VỀ MA TUÝ”; được ký hiệu ĐT, mặt sau được dán kín, có chữ ký ghi tên A G và những người tham gia niêm phong, các hình dấu tròn của Công an phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Căn cứ Điều 28 Luật căn cước công dân: Giao căn cước công dân mang tên A G cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành hình phạt tù tạm giữ. Sau khi bị cáo A G chấp hành xong án phạt tù thì Cơ quan thi hành án phạt tù trả lại cho bị cáo A G căn cước công dân.

- Trả lại cho chị Y S 01 (một) xe máy, nhãn hiệu Vision, biển số 82B2-134.99.

Tất cả vật chứng như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo A G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 07/8/2023). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia TT;
- VKSND TP Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSNDTP;
- VKSND tỉnh;
- Công an TP;
- Thi hành án dân sự TP;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

